

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ TỊNH BIÊN
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2023/HS-ST

Ngày: 27 - 4 - 2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TỊNH BIÊN, TỈNH AN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phí Thị Phương Nhung.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Thanh Hoàng;

Ông Châu Kim Ba.

Thư ký phiên tòa: Ông Lê Quốc Trung, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Tịnh Biên, tỉnh An Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tịnh Biên, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông Châu Rết, Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 4 năm 2023, tại điểm cầu trung tâm Phòng xử án Tòa án nhân dân thị xã Tịnh Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 17/2023/TLST-HS ngày 04 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2023/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 4 năm 2023 đối với bị cáo:

Võ Minh P (Tý), sinh ngày 29/5/1992 tại huyện (nay là thị xã) Tịnh Biên, tỉnh An Giang; nơi cư trú: tổ 03, ấp TH, xã NH, huyện (nay là thị xã) TB, tỉnh AG; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Văn O, sinh năm 1954 và bà Dương Ngọc S, sinh năm 1956; anh chị em ruột có 05 người, bị cáo là người thứ năm.

Nhân thân:

- Ngày 30/11/2009, bị Tòa án nhân dân huyện (nay là thị xã) Tịnh Biên, tỉnh An Giang xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo (thời gian thử thách 01 năm 06 tháng) về tội “Cố ý gây thương tích” (được xóa án tích);

- Ngày 11/3/2016, bị Tòa án nhân dân huyện Châu Phú, tỉnh An Giang xử phạt 07 tháng 15 ngày tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” và ngày 30/3/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang xử phạt 06 tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”. Đến ngày 09/11/2016 chấp hành xong hình phạt (được xóa án tích).

Tiền án: Ngày 27/8/2019, Tòa án nhân dân huyện (nay là thị xã) Tịnh Biên, tỉnh An Giang xử phạt 02 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”; đến ngày 13/10/2021, chấp hành xong hình phạt.

Tiền sự: không.

Bị bắt tạm giữ từ ngày 29/10/2022, đến ngày 04/11/2022 chuyển tạm giam cho đến nay, có mặt tại điểm cầu thành phần thuộc Nhà tạm giữ - Công an thị xã Tịnh Biên, tỉnh An Giang.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Ông Thái Quốc T, sinh năm 1997, nơi cư trú: ấp PH, phường AP, thị xã TB, tỉnh AG; vắng mặt.

- Bà Dương Ngọc S, sinh năm 1958, nơi cư trú: tổ 03, ấp TH, phường NH, thị xã TB, tỉnh AG; có mặt.

- Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1975, nơi cư trú: ấp TH, phường NH, thị xã TB, tỉnh AG; có mặt.

- Ông Nguyễn Minh T1, sinh năm 1989, nơi cư trú: ấp TH, phường NH, thị xã TB, tỉnh AG; vắng mặt.

Người làm chứng: Nguyễn Thanh S1, sinh năm 1985; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 29/10/2022, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế và Môi trường - Công an huyện (nay là thị xã) Tịnh Biên phối hợp cùng với Công an xã Vĩnh Trung tuần tra tại khu vực tổ 11, ấp Vĩnh Hạ, xã Vĩnh Trung, huyện (nay là thị xã) Tịnh Biên phát hiện Thái Quốc T điều khiển xe mô tô biển số 67K8-2544 phía sau chở Võ Minh P có biểu hiện nghi vấn nên ra tín hiệu dừng phương tiện để kiểm tra. Qua kiểm tra, phát hiện túi quần phía trước bên phải của P có một bọc nylon trong suốt, được hàn kín một đầu, bên trong chứa tinh thể rắn màu trắng (nghi là ma túy) nên lực lượng tiến hành lập biên bản phạm tội quả tang đối với P và thu giữ vật chứng.

Quá trình điều tra xác định: khoảng 13 giờ 30 phút, ngày 29/10/2022 P mượn xe mô tô biển số 67K8-2544 của bà Dương Ngọc S (mẹ của P) điều khiển chạy qua cầu Hữu Nghị thuộc khóm Xuân Hòa, thị trấn (nay là phường) Tịnh Biên, huyện (nay là thị xã) Tịnh Biên để mua ma túy đá của một người đàn ông (dân tộc Khmer, không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể) với số tiền 1.000.000 đồng để sử dụng. Sau khi mua ma túy xong, P để ma túy vào túi quần phía trước bên phải rồi điều khiển xe đến nhà của T, rủ T đi đến xã Vĩnh Trung chơi, được T đồng ý. Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, T điều khiển xe 67K8-2544 chở P đến ấp Vĩnh Hạ, xã Vĩnh Trung, huyện (nay là thị xã) Tịnh Biên thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang như nội dung vụ án.

Vật chứng thu giữ:

- 01 hộp giấy được niêm phong ghi vụ số: 183/KL-KTHS (MT-GT) ngày 03/11/2020 có in hình dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện (nay là thị xã) Tịnh Biên, tỉnh An Giang và các chữ ký, chữ viết của Nguyễn Thị Mỹ Hà, Nguyễn Quyết Thắng. Bên trong có mẫu vật còn lại sau khi giám định, khối lượng: 1,8603g;

- 01 chai thủy tinh cao 15cm, có nắp đậy màu xanh, trên nắp có gắn một ống thủy tinh cong ở đầu có hình tròn và một ống hút nhựa màu trắng;

- 18 ống hút thủy tinh dài 20cm;

- 01 ống thủy tinh hình tròn và có hình dạng cong ở đầu;

- 01 xe mô tô biển số 67K8-2544, xe đã qua sử dụng;

- 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Nokia, màu xanh;

- 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Redmi, màu đen.

Căn cứ Kết luận giám định số: 183/KLGT-KTHS (MT-GT) ngày 03/11/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh An Giang kết luận: Mẫu M gửi đến giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 1,9304 gam.

Ngày 04/11/2022, Võ Minh P bị khởi tố, điều tra xử lý.

Tại Cáo trạng số 23/CT-VKSTB.HS ngày 03/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện (nay là thị xã) Tịnh Biên đã truy tố bị cáo Võ Minh P về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 (Bộ luật Hình sự năm 2015).

Tại phiên tòa,

Bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng truy tố; chai thủy tinh và các ống hút bị thu giữ là dụng cụ để bị cáo sử dụng ma túy; xe mô tô biển số 67K8-2544 bị cáo mượn của bà Dương Ngọc S, khi mượn không cho bà S biết việc bị cáo sử dụng xe để đi mua ma túy; điện thoại di động hiệu Nokia được bị cáo sử dụng để liên lạc với người đàn ông mua ma túy sử dụng; điện thoại di động nhãn hiệu Redmi là tài sản của bị cáo, không dùng vào việc liên lạc mua ma túy sử dụng.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Văn H, Dương Ngọc S cung cấp lời khai, ý kiến như trong giai đoạn điều tra; bà S không biết bị cáo sử dụng xe để đi mua ma túy sử dụng, có yêu cầu được nhận lại xe mô tô biển số 67K8-2544 để làm phương tiện di chuyển.

Chủ tọa phiên tòa công bố lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Thái Quốc T, Nguyễn Minh T1, người làm chứng Nguyễn Thanh S1 vắng mặt tại phiên tòa.

Kiểm sát viên trình bày lời luận tội: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Cho nên, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện (nay là thị xã) Tịnh Biên truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma

túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Pháp luật nghiêm cấm việc sử dụng, tàng trữ, vận chuyển, mua bán ma túy dưới mọi hình thức. Hành vi của bị cáo gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương, là nguyên nhân phát sinh tệ nạn xã hội và tội phạm. Cho nên, đề nghị xử phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi của bị cáo.

Bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; cho nên, đề nghị Hội đồng xét xử có xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Võ Minh P từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt bổ sung, bị cáo nghiện ma túy, không nghề nghiệp ổn định nên đề nghị không áp dụng.

Về xử lý vật chứng, đề nghị áp dụng Điều 46, 47 và Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, tịch thu, tiêu hủy lượng ma túy bị thu giữ còn lại sau giám định cùng các vật dụng dùng để sử dụng ma túy; giao trả cho người quản lý hợp pháp bà Dương Ngọc S xe mô tô biển số 67K8-2544 do không biết bị cáo sử dụng xe làm phương tiện mua ma túy sử dụng; tịch thu sung vào ngân sách nhà nước điện thoại di động, nhãn hiệu Nokia được bị cáo sử dụng để liên lạc mua ma túy; giao trả cho bị cáo điện thoại di động, nhãn hiệu Redmi do đây là tài sản của bị cáo, không sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội.

Đối với Thái Quốc T không biết trên người P cất giấu ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện (nay là thị xã) Tịnh Biên không quy kết trách nhiệm đối với T là có căn cứ. Tuy nhiên, qua xét nghiệm T dương tính với ma túy loại Methamphetamine; do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện (nay là thị xã) Tịnh Biên giao T cho Công an xã (nay là phường) An Phú, huyện (nay là thị xã) Tịnh Biên, tỉnh An Giang ra quyết định áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy đối với T tại địa phương là phù hợp.

Đối với người đàn ông dân tộc Khmer bán ma túy cho bị cáo P do chưa xác định được họ tên, địa chỉ nên chưa làm việc được. Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã Tịnh Biên tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau.

Bị cáo P, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Dương Ngọc S, Nguyễn Văn H không có ý kiến tranh luận với lời luận tội của Kiểm sát viên; lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xử phạt nhẹ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, các quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện (nay là thị xã) Tịnh Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện (nay là thị xã) Tịnh Biên, Kiểm sát viên được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục được pháp luật tố tụng hình sự quy định. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Thái Quốc T, Nguyễn Minh T1 người làm chứng Nguyễn Thanh S1, vắng mặt. Tuy nhiên, quá trình điều tra, những người vắng mặt đã có lời khai rõ ràng thể hiện trong hồ sơ vụ án, không gây trở ngại cho việc xét xử. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt những người này theo quy định tại Điều 292 và Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[3] Về hành vi bị truy tố của bị cáo, bị cáo P khai nhận, khoảng trưa ngày 29/10/2022, P điều khiển xe mô tô 67K8-2544 mượn của bà Dương Ngọc S đến khu vực cầu sắt Hữu Nghị thuộc khóm Xuân Hòa, thị trấn (nay là phường) Tịnh Biên, huyện (nay là thị xã) Tịnh Biên để mua ma túy đá của người đàn ông dân tộc Khmer (không rõ họ tên, địa chỉ) với số tiền 1.000.000 đồng. Sau khi nhận ma túy, P để vào túi quần trước, bên phải rồi điều khiển xe đến nhà Thái Quốc T thuộc khu vực ấp (nay là khóm) Phú Hòa, xã (nay là phường) An Phú, huyện (nay là thị xã) Tịnh Biên để rủ T đi chơi. Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, khi T đang điều khiển xe chở P ngồi phía sau chạy đến khu vực ấp Vĩnh Hạ, xã Vĩnh Trung, huyện (nay là thị xã) Tịnh Biên thì bị lực lượng Công an tuần tra phát hiện, kiểm tra và thu giữ 01 bọc nylon trong suốt, bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng được hàn kín một đầu trong túi quần trước bên phải của P nên lực lượng Công an tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong tang vật thu giữ.

Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo ở giai đoạn điều tra; phù hợp với tài liệu, chứng cứ khác gồm: biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 29/10/2022 do Công an xã Vĩnh Trung, huyện (nay là thị xã) Tịnh Biên lập; biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường cùng bản ảnh hiện trường ngày 29/10/2022 do Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện (nay là thị xã) Tịnh Biên lập; lời khai của ông Nguyễn Thành S1 về việc chứng kiến lực lượng Công an kiểm tra, khám xét, thu giữ 01 bọc nylon trong suốt, bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng được hàn kín một đầu trong túi quần trước bên phải của P. Khi đó, bị cáo khai nhận tinh thể rắn màu trắng bên trong bọc nylon bị thu giữ là ma túy đá. Bên cạnh đó, lời khai của bị cáo còn phù hợp với vật chứng bị thu giữ khi bắt quả tang là 01 bọc nylon trong suốt, bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng được hàn kín một đầu.

Theo Kết luận giám định số 183/KL-KTHS (MT-GT) ngày 03/11/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh An Giang, tinh thể màu trắng có trong 01 bọc nilon trong suốt hàn kín thu giữ của bị cáo được giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 1,9304 gam.

Từ các căn cứ trên có cơ sở xác định, bị cáo đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 1,9304 gam.

Bị cáo là người thành niên, có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước nhưng vẫn cố ý thực hiện thông qua việc cất giấu ma túy và sự thừa nhận của bị cáo tại phiên tòa. Vì vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Cho nên, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện (nay là thị xã) Tịnh Biên truy tố bị cáo ra trước phiên tòa hôm nay và lời buộc tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tịnh Biên đối với bị cáo tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội và phù hợp với quy định của pháp luật.

[4] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân, ma túy là chất gây nghiện, một khi đã sử dụng thì khó có thể từ bỏ được; đây được xem là nguyên nhân làm suy giảm sức khỏe, suy thoái nòi giống; tệ nạn ma túy còn được xem là nguyên nhân phát sinh các tệ nạn xã hội, tội phạm, làm lan truyền đại dịch HIV/AIDS, ảnh hưởng nghiêm trọng trật tự, an toàn xã hội.

Bị cáo là người thành niên, đang ở tuổi lao động nhưng lại nghiện ma túy. Để thỏa mãn cơn nghiện, bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng lớn đến công tác đấu tranh phòng, chống tệ nạn ma túy mà Nhà nước, xã hội đang ra sức thực hiện. Bị cáo có nhân thân xấu, đã từng bị xét xử về các tội “Cố ý gây thương tích”, “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” và “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”. Do đó, cần có hình phạt tương xứng, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để đảm bảo mục đích răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo đang có 01 tiền án do bị Tòa án nhân dân huyện (nay là thị xã) Tịnh Biên xử phạt 02 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích” vào ngày 27/8/2019, chấp hành xong hình phạt ngày 13/10/2021, chưa được xóa án tích nay lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên lần thực hiện hành vi phạm tội này bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Cho nên, có xem xét giảm nhẹ cho bị cáo khi lượng hình.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo thuộc thành phần lao động, nghiện ma túy, không nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

- Lượng ma túy bị thu giữ khi bắt quả tang bị cáo còn lại sau giám định là vật cấm lưu hành; 01 chai thủy tinh cao 15 cm có nắp đậy màu xanh, trên nắp có gắn một ống thủy tinh cong ở đầu có hình tròn và một ống hút nhựa màu trắng, 18 ống hút thủy tinh dài 20cm, 01 ống thủy tinh hình tròn và có hình dạng cong ở đầu là dụng cụ được bị cáo dùng để sử dụng ma túy, không còn giá trị sử dụng. Vì vậy, tịch thu tiêu hủy lượng ma túy cùng các dụng cụ trên theo điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Xe mô tô biển số 67K8-2544 đứng tên chủ sở hữu ông Nguyễn Văn H, ông H có lời khai đã bán lại xe mô tô này cho Nguyễn Minh T1 vào khoảng tháng 01/2021 và ông T1 có lời khai xác định sau khi mua xe được khoảng 07 ngày thì ông T1 đã bán lại xe mô tô trên cho bà Dương Ngọc S; việc mua bán giữa các bên không có lập hợp đồng chỉ giao giấy đăng ký mô tô, xe máy. Do đó, có cơ sở xác định bà S là người quản lý hợp pháp đối với xe mô tô biển số 67K8-2544; bà S không biết bị cáo sử dụng xe để đi mua ma túy sử dụng, có yêu cầu được nhận lại xe mô tô nên giao trả lại cho bà S xe mô tô biển số 67K8-2544 theo khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Đối với 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Nokia, màu xanh là tài sản của bị cáo được bị cáo sử dụng để liên lạc mua ma túy nên xác định đây là phương tiện dùng vào việc phạm tội; vì vậy, tịch thu sung vào ngân sách nhà nước theo điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Đối với điện thoại di động, nhãn hiệu Redmi, màu đen là tài sản của bị cáo sử dụng liên lạc cá nhân, không liên quan đến vụ án và không dùng vào việc phạm tội; bị cáo có yêu cầu nhận lại nên giao trả lại cho bị cáo theo điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[8] Về trách nhiệm của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Đối với Thái Quốc T không biết trên người P cất giấu ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện (nay là thị xã) Tịnh Biên không quy kết trách nhiệm đối với T là có căn cứ. Tuy nhiên, qua xét nghiệm T dương tính với ma túy loại Methamphetamine; do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện (nay là thị xã) Tịnh Biên giao T cho Công an xã (nay là phường) An Phú, huyện (nay là thị xã) Tịnh Biên, tỉnh An Giang ra quyết định áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy đối với T tại địa phương là phù hợp.

Đối với người đàn ông dân tộc Khmer bán ma túy cho bị cáo P do chưa xác định được họ tên, địa chỉ nên chưa làm việc được. Cơ quan Cảnh sát điều tra -

Công an thị xã Tịnh Biên tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau là phù hợp quy định pháp luật.

[9] Về án phí và quyền kháng cáo:

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Tuyên bố bị cáo Võ Minh P (Tý) phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

Xử phạt: Võ Minh P 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo được tính kể từ ngày bị bắt tạm giữ, ngày 29/10/2022 (ngày hai mươi chín, tháng mười, năm hai nghìn không trăm hai mươi hai).

2. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Căn cứ vào điểm a, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) hộp giấy được niêm phong (vụ số: 183/KL-KTHS(MT-GT) ngày 03/11/2022) có in hình dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Tịnh Biên, tỉnh An Giang và các chữ ký ghi tên Nguyễn Thị Mỹ Hà, Nguyễn Quốc Qui. Bên trong có mẫu vật còn lại sau khi giám định, khối lượng: 1,8603g (một phẩy tám sáu không ba gam) (kèm theo biên bản đóng gói, niêm phong và giao, nhận lại đối tượng giám định); 01 (một) chai thủy tinh cao 15 cm, có nắp đậy màu xanh, trên nắp có gắn một ống thủy tinh cong ở đầu có hình tròn và một ống hút nhựa màu trắng; 18 (mười tám) ống hút thủy tinh dài 20 cm; 01 (một) ống thủy tinh hình tròn và có hình dạng cong ở đầu.

Tịch thu, sung vào ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu Nokia, màu xanh, số Imei 1: 352876108609006, số Imei 2: 352876109609005, đã qua sử dụng. Bên trong có gắn sim Viettel số thuê bao 0977895040 (có số Imei: 8984048000079946769) và sim số thuê bao 0356372691 (có số Imei: 8984048000303140350).

Giao trả cho bà Dương Ngọc S: 01 (một) xe mô tô biển số 67K8-2544, màu đỏ, nhãn hiệu: Successful, loại xe: nữ, số máy: 303841, số khung 303841, xe đã qua sử dụng.

Giao trả cho bị cáo Võ Minh P: 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu Redmi, màu đen, màn hình cảm ứng, số Imei 1: 863476049488800/78, số Imei 2:

863476049918574/78, đã qua sử dụng. Bên trong có gắn sim Viettel số thuê bao 0365735744 (có số Imei: 8984048000065151676) và 0384575525 (có số Imei: 8984048000863739193).

(Theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 21 tháng 4 năm 2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã Tịnh Biên với Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Tịnh Biên).

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Võ Minh P phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo Võ Minh P, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Dương Ngọc S, Nguyễn Văn H có quyền kháng cáo đề yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm.

Riêng thời hạn kháng cáo của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Thái Quốc T, Nguyễn Minh T1 vắng mặt tại phiên tòa là 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc niêm yết theo quy định pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND thị xã Tịnh Biên (2);
- Cơ quan CSĐT - Công an TX. Tịnh Biên (1);
- TAND tỉnh An Giang (1);
- Sở Tư pháp (1);
- Nhà tạm giữ (2);
- Phòng hồ sơ (1);
- Chi cục THADS thị xã Tịnh Biên (1);
- Bộ phận THA Tòa án (1);
- Bị cáo;
- Người liên quan;
- Ủy ban nhân dân nơi bị cáo cư trú;
- Lưu hồ sơ (1);
- Lưu văn phòng (1).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Phí Thị Phương Nhung

